



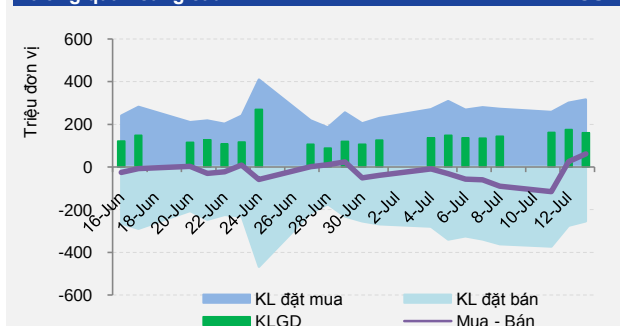
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/7/2016

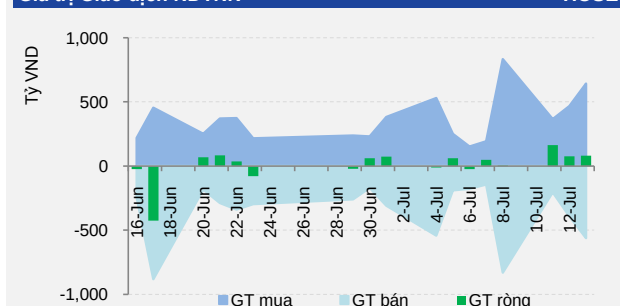
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	675.12	87.38
% Thay đổi	↑ 2.46%	↑ 1.16%
KLGD (CP)	159,902,969	81,673,921
GTGD (tỷ đồng)	3,681.31	896.95
Tổng cung (CP)	254,814,710	111,534,600
Tổng cầu (CP)	315,649,560	103,652,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,632,690	3,213,189
KL mua (CP)	20,604,560	1,305,810
GTmua (tỷ đồng)	643.08	16.71
GT bán (tỷ đồng)	561.36	47.40
GT ròng (tỷ đồng)	81.71	(30.69)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.84%	11.0	1.9	1.1%
Công nghiệp	↑ 0.49%	13.5	2.0	14.9%
Dầu khí	↑ 1.57%	6.9	0.8	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.42%	17.7	4.7	1.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.80%	27.0	2.7	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.37%	14.4	5.3	25.2%
Ngân hàng	↑ 5.23%	15.1	1.9	9.3%
Nguyên vật liệu	↑ 0.85%	12.2	2.0	17.1%
Tài chính	↑ 3.18%	20.8	2.6	24.7%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.90%	14.7	2.6	2.3%
VN - Index	↑ 2.46%	14.9	3.1	81.4%
HNX - Index	↑ 1.16%	11.1	1.5	18.6%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tiếp nối đà tăng điểm từ phiên chiều qua, thị trường mở cửa phiên hôm nay đầy hứng khởi. Tâm lý hưng phấn của nhà đầu tư lan tỏa rộng trên toàn thị trường. Bước vào phiên chiều, đà tăng tốt của hàng loạt nhóm cổ phiếu trụ cột, trong đó đáng chú ý là nhóm ngân hàng (VCB tăng kịch trần), thép (HSG, HPG), dầu khí (GAS, PVD) đã tạo ra 1 lực đẩy giúp chỉ số bật tăng mạnh mẽ, lần lượt vượt các kháng cự 660 điểm và 670 điểm, chốt phiên tăng tới 2,46% (16,22 điểm) đạt 675,12 điểm. Đà tăng này cũng nhanh chóng lan tỏa tốt sang các nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Độ rộng thị trường cũng được mở rộng tích cực với 159 mã tăng điểm và chỉ 75 mã điều chỉnh giảm. Theo quan điểm của chúng tôi, thị trường hiện đang phản ứng rất tích cực sau phán quyết của PCA về Biển Đông, qua đó hình thành xu hướng tăng trở lại từ phiên hôm qua. Dòng tiền hiện vẫn đang luân chuyển tích cực giữa các nhóm cổ phiếu dẫn dắt, củng cố thêm xu hướng tăng trung hạn của thị trường. Tuy nhiên rủi ro điều chỉnh có thể xảy ra trong 2 phiên giao dịch còn lại của tuần này sau những diễn biến tăng nóng của 2 phiên vừa qua.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ đối với những cổ phiếu cơ bản tốt đang có trong danh mục từ trước cho mục tiêu trung và dài hạn. Đối với danh mục ngắn hạn, nhà đầu tư có thể tiếp tục áp dụng chiến thuật mua thấp bán cao nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tiếp tục đạt đỉnh mới với phiên tăng điểm rất mạnh. Chốt phiên VN-Index tăng 16,22 điểm, lên 675,12 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 138 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 3.684 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng dẫn dắt thị trường: VCB (+3.500), CTG (+1.200), MBB (+300), STB (+300), BID (+700), EIB (+500).

Nhóm cổ phiếu dầu khí cũng tăng tích cực: GAS (+1.500), PVD (+700), PXS (+300).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN30 giao dịch rất tích cực với 24 mã tăng, 1 mã giảm và 5 mã đứng giá: BVH (+1.000), HSG (+600), HPG (+500) VIC (+3.000).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/7/2016

HNX-Index:

HNX-Index cũng có phiên giao dịch rất tích cực. Chốt phiên, chỉ số này tăng 1,00 điểm, xuống 87,38 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng mạnh, đạt hơn 74 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng, tương tự trên sàn HSX, cũng tăng tích cực: ACB (+500), SHB (+100).

Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng nhẹ: PVC (+300), PVS (+100), PGS (+100)

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch khá tích cực với 18 mã tăng, 7 mã giảm và 5 mã đứng giá: SHS (+400), LAS (-800), BII (+600).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên Hsx, khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 81,7 tỷ đồng (tăng 7,1% so với phiên trước), tương ứng khối lượng mua ròng đạt gần 4 triệu cổ phiếu, đây cũng là phiên mua ròng thứ 5 của khối ngoại trên Hsx, với tổng giá trị mua ròng đạt hơn 373,78 tỷ đồng. SSI được mua ròng mạnh nhất, đạt hơn 45 tỷ đồng. Hai mã VCB và CTG được mua ròng lần lượt 35,3 tỷ đồng và 23,7 tỷ đồng. Chiều ngược lại, HSG bị bán ròng hơn 31,2 tỷ đồng. BID và BVH được mua ròng lần lượt 20 tỷ đồng và 19,7 tỷ đồng.

Trên Hnx, khối ngoại đẩy mạnh bán ròng hơn 30,6 tỷ đồng, tương ứng khối lượng bán ròng đạt hơn 1,9 triệu cổ phiếu. Khối ngoại trên Hnx tiếp tục bán ròng mạnh nhất mã KLS, đạt hơn 11,34 tỷ đồng. Tiếp sau đó, DBC và VGS bị bán ròng lần lượt 7,8 tỷ đồng và 6,23 tỷ đồng. Trong khi đó, VND được mua ròng mạnh nhất, đạt hơn 4,8 tỷ đồng. Các mã SHS, MAS và TNG đều được mua ròng hơn 1 tỷ đồng.

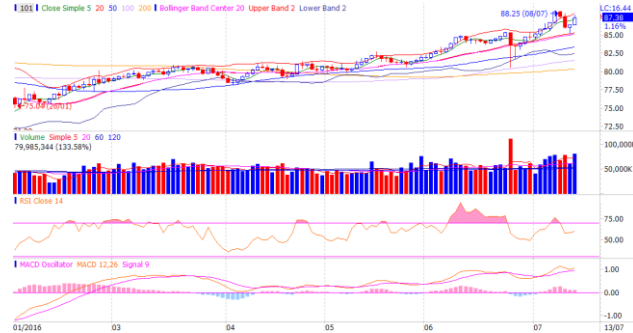
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh rồng với thân dài vượt dài upper bollinger. Dải bollinger tiếp tục xu hướng mở rộng, cho thấy động lực tăng điểm tích cực thời gian tới. RSI quay lại vượt đường 70, MACD cho tín hiệu đi lên tích cực. Thanh khoản duy trì ở mức cao. Vùng hỗ trợ 650-660 điểm. Vùng kháng cự 685-690 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh rồng với thân dài ngay sau cây nến xanh hammer, cho thấy lực cầu chiếm ưu thế trở lại. RSI hiện vẫn nằm dưới đường 70, MACD chưa cho tín hiệu tích cực rõ ràng trở lại, tuy nhiên thanh khoản tăng mạnh là 1 dấu hiệu tích cực. Vùng hỗ trợ 86 điểm. Vùng kháng cự 88 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm mạnh

Tại thời điểm 8h30 sáng nay, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở mức 36,4-36,7 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, giảm 600 và 500 ngàn đồng/lượng 2 chiều mua bán so với giá đóng cửa phiên trước

Tỷ giá trung tâm tăng

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 13/07 là 21,879 VNĐ/USD, tăng 10 đồng/USD so với giá đóng cửa ngày 12/07.

TIN QUỐC TẾ

Giá dầu tăng trở lại

Theo đó, giá dầu WTI tăng 2,04 USD, tương ứng 4,6%, lên 46,80 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 2,22 USD, tương đương 4,8%, lên 48,47 USD/thùng.

Giá vàng giảm khi chứng khoán tăng điểm

Theo đó, giá vàng giao tháng 8/2016 trên sàn Comex giảm 1,6% xuống 1.335,3 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay giảm 1,6% xuống 1.332,86 USD/ounce.

S&P và Dow Jones lập kỷ lục mới

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 120,74 điểm lên 18.347,67 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 14,98 điểm lên 2.152,14 điểm, và chỉ số Nasdaq Composite tăng 34,18 điểm lên 5.022,82 điểm.

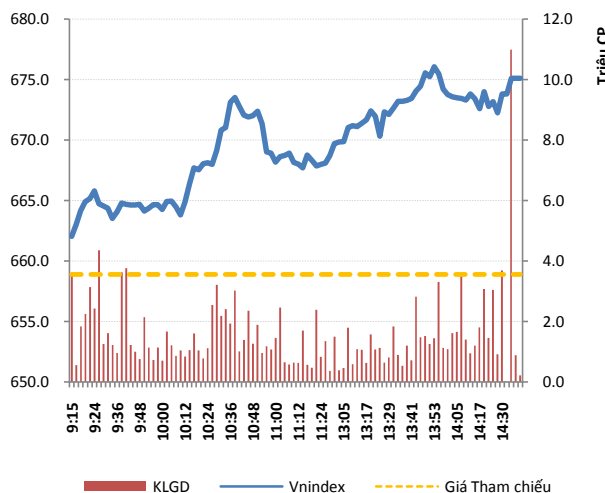
USD lên cao nhất 2 tuần so với yên

Chốt phiên, USD tăng 1,95% so với yên lên 104,79 JPY/USD, mức tăng mạnh nhất kể từ 24/6 khi cuộc bỏ phiếu Brexit

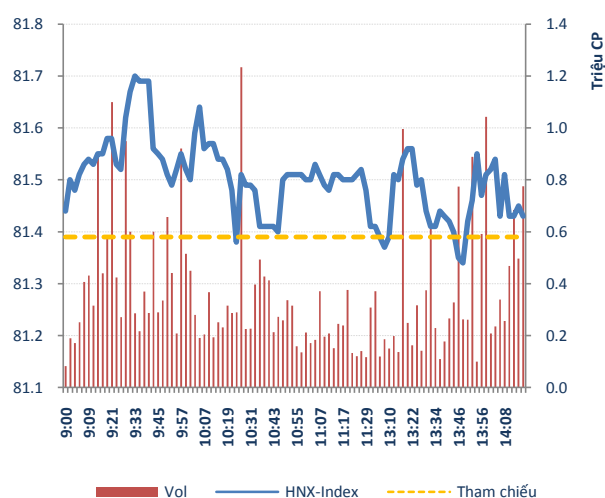


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

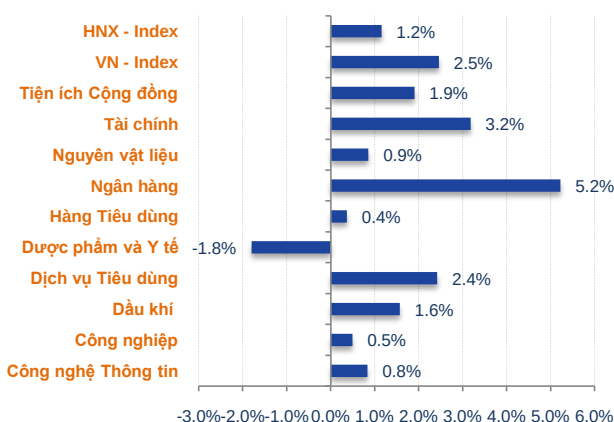
KLGD và VN-Index trong phiên



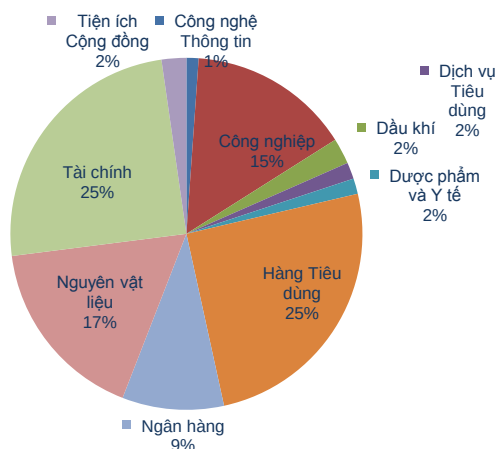
KLGD và HNX-Index trong phiên



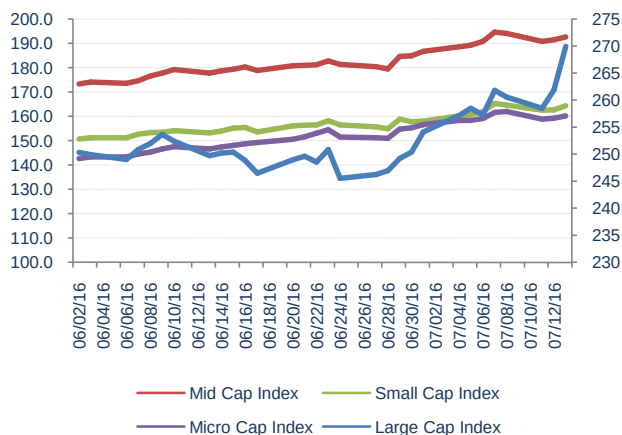
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



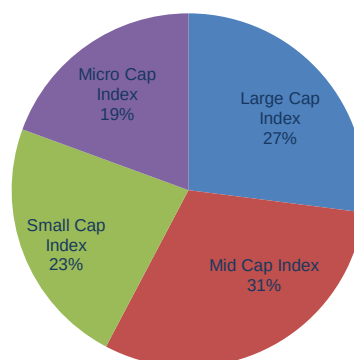
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	1,878,650	BID	1,099,500
2	CTG	1,281,470	HSG	681,380
3	KBC	632,410	HAG	496,850
4	VCB	629,640	HPG	398,430
5	FLC	542,000	STB	390,500

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	350,600	KLS	1,046,400
2	SHS	197,300	VGS	474,800
3	TNG	58,510	HUT	291,700
4	VMI	46,700	PVS	290,900
5	KHB	45,000	DBC	200,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KBC	16.7	17.0	↑ 1.80%	10,247,770
TAC	62.0	62.0	→ 0.00%	7,596,260
ITA	4.2	4.4	↑ 4.76%	6,560,560
SSI	23.4	24.1	↑ 2.99%	6,090,470
CTG	17.7	18.9	↑ 6.78%	5,265,290

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	10.9	11.0	↑ 0.92%	11,209,287
ACM	2.7	2.5	↓ -7.41%	7,852,670
KHB	2.0	2.1	↑ 5.00%	5,611,470
VCG	17.6	17.7	↑ 0.57%	3,809,525
VGS	11.9	13.0	↑ 9.24%	3,595,760

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LGC	20.1	21.5	1.4	↑ 6.97%
KHA	38.8	41.5	2.7	↑ 6.96%
QBS	10.1	10.8	0.7	↑ 6.93%
VPS	27.5	29.4	1.9	↑ 6.91%
STG	24.9	26.6	1.7	↑ 6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MBG	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%
CTC	9.1	10.0	0.9	↑ 9.89%
VNF	53.6	58.9	5.3	↑ 9.89%
BSC	13.4	14.7	1.3	↑ 9.70%
VBH	16.0	17.5	1.5	↑ 9.38%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	7.2	6.7	-0.5	↓ -6.94%
TDW	36.0	33.5	-2.5	↓ -6.94%
RIC	8.7	8.1	-0.6	↓ -6.90%
EMC	14.6	13.6	-1.0	↓ -6.85%
OPC	36.7	34.2	-2.5	↓ -6.81%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PJC	20.0	18.0	-2.0	↓ -10.00%
DNC	43.4	39.1	-4.3	↓ -9.91%
DLR	12.4	11.2	-1.2	↓ -9.68%
L43	5.3	4.8	-0.5	↓ -9.43%
CMC	5.5	5.0	-0.5	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	10,247,770	7.1%	1,203	14.1	1.1
TAC	7,596,260	15.8%	3,743	16.6	2.5
ITA	6,560,560	1.5%	163	26.9	0.4
SSI	6,090,470	13.6%	1,861	13.0	1.7
CTG	5,265,290	11.4%	1,711	11.0	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	11,209,287	6.2%	857	12.8	0.8
ACM	7,852,670	8.8%	939	2.7	0.2
KHB	5,611,470	0.7%	69	30.5	0.2
VCG	3,809,525	4.3%	706	25.1	1.3
VGS	3,595,760	13.1%	1,925	6.8	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LGC	↑ 7.0%	7.3%	1,216	17.7	1.8
KHA	↑ 7.0%	24.9%	6,798	6.1	1.4
QBS	↑ 6.9%	14.2%	1,727	6.3	1.0
VPS	↑ 6.9%	16.3%	3,011	9.8	1.6
STG	↑ 6.8%	10.4%	2,282	11.7	2.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	↑ 10.0%	10.2%	1,141	3.9	0.4
CTC	↑ 9.9%	4.9%	538	18.6	0.9
VNF	↑ 9.9%	17.5%	6,473	9.1	1.6
BSC	↑ 9.7%	4.5%	562	26.2	1.2
VBH	↑ 9.4%	-31.8%	(2,350)	-	2.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	1,878,650	13.6%	1,861	13.0	1.7
CTG	1,281,470	11.4%	1,711	11.0	1.2
KBC	632,410	7.1%	1,203	14.1	1.1
VCB	629,640	13.2%	2,258	25.5	3.3
FLC	542,000	14.3%	1,634	3.7	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	350,600	8.9%	1,134	12.1	1.0
SHS	197,300	12.0%	1,183	5.9	0.7
TNG	58,510	19.8%	2,968	6.0	1.2
VMI	46,700	12.5%	1,512	5.5	0.7
KHB	45,000	0.7%	69	30.5	0.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	176,420	39.7%	6,977	21.1	7.8
VCB	153,239	13.2%	2,258	25.5	3.3
GAS	126,281	16.9%	3,832	17.2	3.0
VIC	118,428	4.3%	730	75.4	4.1
CTG	70,372	11.4%	1,711	11.0	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	8.3%	1,183	16.1	1.3
PVS	8,175	12.5%	3,236	5.7	0.8
VCG	7,818	4.3%	706	25.1	1.3
PHP	7,193	9.8%	1,274	17.3	1.9
SHB	5,878	7.9%	930	6.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BCG	3.79	9.4%	480	14.2	0.7
TSC	2.50	6.2%	771	7.4	0.5
GAS	2.49	16.9%	3,832	17.2	3.0
HVG	2.34	4.4%	560	17.9	0.8
DCL	2.32	13.4%	1,827	17.3	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDC	4.49	12.9%	2,736	7.8	1.0
CAN	4.27	11.7%	2,730	9.2	1.0
THB	4.09	7.9%	1,582	12.6	1.1
PVC	3.96	5.8%	1,367	10.3	0.7
SDP	3.72	1.0%	135	40.7	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
